

Số: 03/2022/QĐST-HNGĐ

Hải Dương, ngày 12 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 62/2022/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Y**, sinh ngày 04/9/1968.

Nơi ĐKKHKT: đường M, khu Đ, thành phố M, tỉnh Hắc Long Giang, Trung Quốc.

Nơi cư trú hiện nay: Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Chị **Trần Thị N**, sinh ngày 07/10/1982.

Địa chỉ: Thôn T, xã B, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

- Người phiên dịch: Bà Phạm Thanh T, sinh năm 1984 (cử nhân sư phạm tiếng Trung). Địa chỉ: đường N, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Y và chị Trần Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung Dương Minh N, sinh ngày 01/11/2013 cho chị Trần Thị N chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con thành niên

(đủ 18 tuổi).Chị Trần Thị N tự nguyện không yêu cầu anh Y phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị N tự nguyện chịu cả 150.000đ án phí sơ thẩm ly hôn và tự nguyện sung vào công quỹ nhà nước số tiền 150.000<sup>d</sup> (tổng là 300.000đ), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000<sup>d</sup>, theo biên lai số AA/2021/0000006 ngày 18/3/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Chị Trần Thị N đã thực hiện xong nghĩa vụ về án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cục THA Dân sự tỉnh Hải Dương;
- UBND tỉnh Hải Dương;
- UBND xã B, thành phố C, tỉnh Hải Dương để ghi vào sổ hộ tịch;
- Lưu hồ sơ, Lưu VP, Lưu tòa.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Xuân Trường**